

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N, TỈNH N**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2018/HS-ST
Ngày 10 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Xuân Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Đức Chạc

Ông Đào V Rạng

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh N tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2018/TLST- HS ngày 24/8/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2018/QĐXXST-HS ngày 28/9/2018 đối với bị cáo:

+ Phạm Anh V - Sinh năm 1987 tại tỉnh N.

Nơi cư trú: Đội 7, xã N, huyện N, tỉnh N; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 0/12; giới tính: Nam; con ông Phạm V M sinh năm 1949, đã chết năm 2013 và bà Nguyễn Thị C sinh năm 1958, hiện làm ruộng tại Đội 7, xã N, huyện N, tỉnh N; có vợ là Trần Thị Ng sinh năm 1983, hiện làm ruộng tại Đội 7, xã N, huyện N, tỉnh N; có 03 con: Con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Phạm Anh V bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay.

+ Người bị hại:

1. Ông Vũ V M - Sinh năm 1945

Nơi cư trú: Đội 7, xã N, huyện N, tỉnh N.

2. Anh Đoàn Trường G - Sinh năm 1988

Nơi cư trú: Đội 14, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Người làm chứng:

- Anh Trần V Sơn - Sinh năm 1987

Nơi cư trú: Đội 16, xã N, huyện N, tỉnh N.

- Anh Nguyễn V H - Sinh năm 1986

Nơi cư trú: Đội 5, xã N, huyện N, tỉnh N.

- Bà Trần Thị N - Sinh năm 1954

Nơi cư trú: Đội 14, xã N, huyện N, tỉnh N.

- Chị Vũ Thị Th - Sinh năm 1976

Nơi cư trú: Đội 5, xã N, huyện N, tỉnh N.

Tại phiên toà có mặt bị cáo; vắng mặt những người bị hại, người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/5/2018 Công an xã Nghĩa H nhận được đơn của anh Lê V D ở đội 1 xã Nghĩa H trình báo việc gia đình anh bị mất 01 máy phát điện gồm 01 mô tơ phát điện hiệu Magic ST3 loại 3KW vỏ màu xanh và 01 động cơ DIEZEL vỏ màu đỏ. Ngày 21/5/2018 Công an xã Nghĩa B nhận được đơn của ông Vũ V M ở đội 7 xã Nghĩa B trình báo việc gia đình ông bị mất 01 chiếc tivi hiệu SAMSUNG màn hình phẳng 32 inch và 01 đèn sưởi nhãn hiệu KANGAROO. Ngày 09/6/2018 Công an xã Nghĩa Ph nhận được đơn của anh Đoàn Trường G ở đội 14 xã Nghĩa Ph trình báo việc gia đình anh bị mất 02 chiếc điện thoại di động hiệu iphone 6 và số tiền 5.000.000 đồng. Công an các xã Nghĩa H, Nghĩa B, Nghĩa Ph báo cáo vụ việc đến Công an huyện N. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N điều tra xác định Phạm Anh V đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 20/02/2018, Phạm Anh V đi bộ qua nhà ông Vũ V M ở cùng đội 7 xã Nghĩa B, thấy nhà ông M đã tắt điện đi ngủ. V nảy sinh ý định vào nhà ông M trộm cắp tài sản. V trèo cổng đi vào và mở cửa vào gian buồng ngủ nhà ông M. Thấy không có người, V đi vào phòng tắm tháo chiếc đèn sưởi, nhãn hiệu KANGAROO, loại 03 bóng, công suất 825W mang ra ngõ để rồi tiếp tục quay vào buồng ngủ nhà ông M tìm tài sản để trộm cắp. V phát hiện trên kệ gỗ có 01 chiếc tivi nhãn hiệu SAMSUNG màn hình phẳng 32 inch, vỏ màu đen, Model U32EH4000R. V rút dây điện rồi bê chiếc tivi lượn qua hàng rào ra ngoài. Sau đó, V mang chiếc tivi cùng đèn sưởi về nhà giấu ở góc xép buồng ngủ. Tối ngày

22/02/2018, V mang chiếc ti vi trên bán cho anh Trần Văn S ở đội 16, xã Nghĩa B, huyện Nghĩa Hưng với giá 1.300.000 đồng và dùng số tiền này chi tiêu hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 18/5/2018, Phạm Anh V mặc quần áo rằn ri, đi ủng bằng nhựa màu xanh, đế màu vàng, đội mũ bảo hộ lao động màu vàng cam có viền bằng vải màu xanh, điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu WAYMOTO, sơn màu nâu, biển số 18E2-0560 đi lòng vòng các xã để tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 02 giờ ngày 19/5/2018, V phát hiện tại ven đường liên xã Nghĩa H - Nghĩa H thuộc đội 1, hợp tác xã Phú Thọ, xã Nghĩa H, huyện N có 01 chiếc máy phát điện gồm 01 mô tơ phát điện nhãn hiệu Magic ST 3, loại 3KW, vỏ màu xanh và 01 động cơ DIEZEL, vỏ máy màu đỏ có dập chữ nổi: ‘QUANCHAI’, đã qua sử dụng được gắn vào khung sắt có lắp 03 bánh xe của anh Lê V D. Thấy nhà xung quanh đã đi ngủ hết, V kéo chiếc máy phát điện ra ngoài đường và dùng chiếc áo rằn ri đang mặc trên người buộc chiếc máy phát điện vào xe máy để kéo về gửi tại nhà bà Trần Thị N ở đội 14, xã Nghĩa Ph, huyện N là mẹ vợ của V. Sáng ngày 12/6/2018, V đến nhà bà N lấy chiếc máy phát điện đã gửi trước đó, V tháo mô tơ phát điện mang về nhà để sử dụng, còn chiếc động cơ DIEZEL gắn liền với khung sắt có lắp 03 bánh xe do bị hết xăng nên V gửi tại cây xăng của chị Vũ Thị Th ở đội 5, xã Nghĩa Ph, huyện N.

Vụ thứ ba: Khoảng 01 giờ ngày 09/6/2018, Phạm Anh V mặc quần áo rằn ri, đi ủng bằng nhựa màu xanh, đế màu vàng, đội mũ bảo hộ lao động màu vàng cam có viền bằng vải màu xanh, điều khiển xe mô tô WAYMOTO đi quanh xã Nghĩa Ph, Nghĩa B để tìm tài sản trộm cắp. Khoảng 02 giờ cùng ngày, Phạm Anh V phát hiện nhà anh Đoàn Trường G ở đội 14, xã Nghĩa Ph, huyện N đi ngủ không khóa cửa tầng 2. V dựng xe ven đường, trèo qua cổng vào sân rồi trèo qua mái hiên lên ban công tầng 2 nhà anh G, thấy anh G đang ngủ trên giường kê sát cửa sổ, đầu giường có để 02 chiếc điện thoại di động, đều có nhãn hiệu iPhone 6, có khóa máy bằng mật khẩu, đã qua sử dụng trong đó 01 chiếc điện thoại di động vỏ màu đen, 01 chiếc điện thoại di động vỏ màu vàng và 01 chiếc ví da. V lấy trộm 02 chiếc điện thoại di động, sau đó lục ví da lấy 200.000 đồng rồi đi vào trong nhà, theo cầu thang đi xuống tầng 01 tiếp tục tìm tài sản để trộm cắp. V phát hiện thấy trong lòng chiếc mũ bảo hiểm treo trên cửa sổ có 01 túi ni lông, bên trong túi đựng số tiền 4.800.000 đồng. V lấy trộm số tiền trên rồi mở cửa chính đi ra sân, theo đường mương nước sau nhà anh G đi ra ngoài, lấy xe máy đi về nhà. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, V mang 02 chiếc điện thoại di động trộm cắp được bán cho anh Nguyễn V H ở đội 5, xã Nghĩa T, huyện N với giá 2.000.000 đồng. V sử dụng số tiền này và số tiền 5.000.000 đồng lấy được của anh G mua của anh H 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu iPhone 6s Plus, vỏ màu vàng để sử dụng.

Ngày 12/6/2018 Cơ quan Công an huyện N đã khám xét nơi ở của Phạm Anh V thu giữ 01 bộ quần áo rằn ri; 01 đôi ủng bằng nhựa màu xanh, đế màu vàng; 01 mũ bảo hộ lao động màu vàng cam có viền bằng vải màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu WAYMOTO, sơn màu nâu, biển số 18E2-0560; 01 đèn sưởi nhà tắm nhãn hiệu KANGAROO, loại 3 bóng, công suất 825W; 01 mô tơ phát điện nhãn hiệu Magic ST 3, loại 3KW, vỏ màu xanh, đều đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6s Plus, vỏ màu vàng. Cơ quan Công an huyện N đã thu giữ tại nhà anh Trần Văn S 01 chiếc ti vi, nhãn hiệu SAMSUNG, màn hình phẳng, 32 inch, vỏ màu đen, Model U32EH4000R; thu giữ tại nhà anh Nguyễn Văn H 02 chiếc điện thoại di động, đều có nhãn hiệu iPhone 6; thu giữ tại nhà chị Vũ Thị Th 01 động cơ DIEZEL, vỏ máy màu đỏ có dập chữ nổi “QUANCHAI” gắn liền với khung sắt có lắp 03 bánh xe, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận số: 36HĐ-ĐGTS ngày 11/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ng, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu iPhone 6, vỏ màu vàng, đã qua sử dụng có giá là 2.110.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu iPhone 6, vỏ màu đen, đã qua sử dụng có giá là 2.350.000 đồng. Tổng giá trị là 4.460.000 đồng. Bản kết luận số: 37HĐ-ĐGTS ngày 11/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N, kết luận: 01 chiếc ti vi, nhãn hiệu SAMSUNG, màn hình phẳng, 32 inch, vỏ màu đen, Model U32EH4000R, đã qua sử dụng có giá là 3.690.000 đồng; 01 đèn sưởi nhà tắm nhãn hiệu KANGROO, loại 03 bóng, công suất 825W, đã qua sử dụng có giá là 600.000 đồng. Tổng giá trị là 4.290.000 đồng. Bản kết luận số: 38HĐ-ĐGTS ngày 11/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N, kết luận: 01 mô tơ phát điện nhãn hiệu Magic ST 3, loại 3KW, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng có giá là 950.000 đồng; 01 động cơ DIEZEL, vỏ máy màu đỏ có dập chữ nổi: “QUANCHAI” gắn liền với khung sắt có lắp 03 bánh xe có giá là 1.000.000. Tổng giá trị là 1.950.000 đồng..

Bản cáo trạng số: 48/CT-VKSNH ngày 24/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Phạm Anh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Anh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị xử phạt Phạm Anh V từ 01 năm đến 03 năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu tiêu hủy 01 bộ quần áo rằn ri, 01 đôi ủng bằng nhựa màu

xanh, đế màu vàng, 01 mũ bảo hộ lao động màu vàng cam có viền bằng vải màu xanh; trả lại cho Phạm Anh V chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6s Plus, vỏ màu vàng; đề nghị áp dụng Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Phạm Anh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng đã thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người bị hại, người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người người bị hại, người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định Phạm Anh V đã có hành vi trộm cắp của ông Vũ V M01 chiếc ti vi, nhãn hiệu SAMSUNG, màn hình phẳng 32 inch, vỏ màu đen, Model U32EH4000R và 01 chiếc đèn sưởi, nhãn hiệu KANGAROO, loại 03 bóng, công suất 825W và trộm cắp của anh Đoàn Trường Ghai chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 và số tiền 5.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Phạm Anh V trộm cắp là 13.750.000 đồng. Hành vi bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Đối chiếu với quy định của Bộ luật Hình sự thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Anh V phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực. Việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm M là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo Phạm Anh Vba lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong đó có hai lần đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, bồi thường cho người bị hại và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Phạm Anh V một thời gian để giáo dục cải tạo mới có thể cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người có điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết. Anh Nguyễn Văn H và anh Trần Văn S đã nhận lại số tiền mua điện thoại, ty vi của Phạm Anh V, nay anh H và anh S không có đơn yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 chiếc ti vi, nhãn hiệu SAMSUNG và 01 chiếc đèn sưởi, nhãn hiệu KANGAROO của ông Vũ V M; 01 chiếc máy phát điện gồm 01 mô tơ phát điện nhãn hiệu Magic ST 3, loại 3KW, vỏ màu xanh và 01 động cơ DIEZEL gắn liền với khung sắt có lắp 03 bánh xe, đã qua sử dụng của anh Lê V Duẩn; 02 chiếc điện thoại di động, đều có nhãn hiệu iPhone 6 của anh Đoàn Trường G và 01 xe mô tô, nhãn hiệu WAYMOTO, sơn màu nâu, biển số 18E2-0560 là xe của chị Trần Thị Ng, Cơ quan Công an huyện N đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với 5.000.000 đồng là tiền Phạm Anh V trộm cắp của anh Đoàn Trường G; 1.300.000 đồng là tiền Phạm Anh V bán chiếc ti vi của ông Vũ V M cho anh Trần Văn S và 2.000.000 đồng là tiền Phạm Anh V bán 02 chiếc điện thoại di động của anh Đoàn Trường G cho anh Nguyễn Văn H, gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh G, anh S và anh H.

Đối với 01 bộ quần áo rằn ri; 01 đôi ủng bằng nhựa màu xanh, đế màu vàng; 01 mũ bảo hộ lao động màu vàng cam có viền bằng vải màu xanh đã thu của Phạm Anh V không còn giá trị sử dụng và Phạm Anh V không yêu cầu lấy lại nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6s Plus, vỏ màu vàng mà

V đã dùng tiền trộm cắp được để mua, nhưng V và gia đình V đã bỏ tiền ra bồi thường cho những người bị hại, người có quyền lợi liên quan và Phạm Anh V đề nghị xin được nhận lại nên trả lại cho V chiếc điện thoại này là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn H là người đã mua 02 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 trong đó có 01 chiếc vỏ màu đen và 01 chiếc vỏ màu vàng; anh Trần V Sơn là người mua 01 chiếc ty vi hiệu SAMSUNG màn hình phẳng 32 inch vỏ màu đen Model U32EH000R của Phạm Anh Văn. Bà Trần Thị N cho Phạm Anh V giữ chiếc máy phát điện, chị Vũ Thị Th cho Phạm Anh V giữ 01 động cơ Diezel gắn với khung sắt có lắp 03 bánh xe, vỏ máy màu đỏ có dập chữ “QUANGCHAI”. Nhưng anh H, anh S, bà N, chị Th đều không biết đây là những tài sản do Phạm Anh V trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng không xử lý anh H, anh S, bà N, chị Th là phù hợp.

[7] Đối với hành vi của Phạm Anh V lấy trộm chiếc máy phát điện của anh Lê Văn D, giá trị tài sản dưới 2.000.000 đồng nên Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Anh V là phù hợp.

[8] Bị cáo Phạm Anh V phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N về việc giải quyết vụ án là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Anh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo Phạm Anh V01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 6 năm 2018.
3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự
 - + Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ quần áo rằn ri; 01 đôi ủng bằng nhựa màu xanh, đế màu vàng; 01 mũ bảo hộ lao động màu vàng cam có viền bằng vải màu xanh, đều đã qua sử dụng.
 - + Trả lại cho Phạm Anh V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6s Plus, vỏ màu vàng đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 30/8/2018 giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phạm Anh V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- TAND tỉnh N;
- VKSND. H N;
- Trại giam + CA;
- Cơ quan Thi hành án;
- UBND xã N;
- Thi hành án Phạt tù;
- Án V + lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng

